

Để hạn chế rủi ro trong cho vay của các tổ chức tín dụng

TRẦN LUYỆN *

Cho vay là một hình thức cấp tín dụng, theo đó tổ chức tín dụng (TCTD) giao cho khách hàng một khoản tiền để sử dụng vào mục đích và thời gian nhất định theo thỏa thuận với nguyên tắc có hoàn trả cả gốc và lãi. Nhờ chú trọng đến công tác cho vay, nhiều TCTD luôn mở rộng phạm vi cho vay, tăng trưởng tín dụng nhưng vẫn đảm bảo khả năng thu hồi nợ đúng hạn, hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro, tổn thất có thể xảy ra. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số TCTD đang rất khó khăn, nợ quá hạn cũ chưa thu được nợ quá hạn mới lại tiếp tục phát sinh với số lượng ngày càng lớn hơn, làm ảnh hưởng đến khả năng hoạt động.

Hai nguyên nhân phổ biến dẫn đến rủi ro trong cho vay của các tổ chức tín dụng

Thứ nhất, do nhận thức chưa đầy đủ, thực hiện chưa nghiêm túc các quy định hiện hành:

Quy chế cho vay của TCTD đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Nghị định số 178/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các TCTD và các văn bản khác có liên quan đến các vấn đề trên đến nay được ban hành tương đối đầy



Để hạn chế rủi ro trong cho vay, ngoài các biện pháp khác, cần chú trọng hơn đến công tác cán bộ của TCTD

Ảnh: NH

đủ. Đây chính là hành lang pháp lý để các TCTD làm cơ sở xem xét, quyết định cho vay và thực hiện bảo đảm tiền vay. Đặc biệt, những quy định về điều kiện để được vay vốn trong Quy chế cho vay; những quy định về điều kiện áp dụng cho từng biện pháp bảo đảm tiền vay trong Nghị định 178 là rất quan trọng. Theo đó, để được vay vốn thì tùy theo từng đối tượng khách hàng mà họ phải đảm bảo năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự như quy định. Đồng thời, khách hàng còn phải có khả năng tài chính đảm bảo trả nợ trong thời hạn cam kết; có dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ khả thi và

có hiệu quả hoặc có dự án đầu tư, phương án phục vụ đời sống khả thi và phù hợp với quy định của pháp luật; mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp và thực hiện các quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Nếu nhận thức đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định trên, nhất là thẩm tra chặt chẽ khả năng tài

chính, hiệu quả của phương án sản xuất kinh doanh, các điều kiện về bảo đảm tiền vay của khách hàng rồi mới quyết định đầu tư thì khả năng thu hồi vốn là rất lớn. Ngược lại, nếu dễ dãi, buông lỏng quản lý hoặc thẩm tra chưa đến nơi, đến chốn đã quyết định đầu tư thì mức độ rủi ro sẽ gia tăng, thậm chí có khi mất vốn. Thực tế cho thấy, có khách hàng sản xuất kinh doanh thua lỗ, năng lực tài chính yếu kém, vốn nhỏ bé trong đó nhà, cửa đất đai lại chưa có giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền quản lý nhưng để có vốn hoạt động họ đã nâng khống vốn tự có rồi lập nhiều dự án, có cả

* Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Quảng Ngãi

dự án thuộc lĩnh vực mà họ chưa từng có kinh nghiệm để đi vay. Vậy mà, có TCTD không những đã quyết định cho vay mà còn nhận bảo đảm tiền vay bằng tài sản hình thành từ vốn vay. Hậu quả là dự án kém hiệu quả, nợ tổn đọng khó có khả năng thu hồi, vì thế không những nguy cơ tổn thất cho TCTD là khá lớn mà uy tín của TCTD cũng bị giảm sút nghiêm trọng.

Một số trường hợp do tranh chấp dẫn đến không bán được tài sản. Lợi dụng sơ hở của TCTD, họ đã dùng các giấy tờ có liên quan đến tài sản đó làm bảo đảm tiền vay để đi vay. Mục đích của họ là thông qua việc vay vốn của TCTD để chuyển đổi từ tài sản bằng hiện vật sang tài sản bằng tiền mà không phải tốn kém thời gian công sức cho việc tranh chấp do bán tài sản. Do chủ quan, chỉ căn cứ vào các giấy tờ có liên quan rồi quyết định cho vay nên hậu quả là vốn vay bị sử dụng sai mục đích, muốn thu nợ TCTD chỉ còn cách phải xử lý tài sản bảo đảm. Tuy nhiên, do không bán được, nên tài sản bị xuống cấp, mất giá gây thiệt hại cho TCTD.

Thứ hai, do sa sút về phẩm chất, đạo đức, thiếu trách nhiệm:

Đành rằng rủi ro, thiệt hại trong cho vay là không thể tránh khỏi, thậm chí có trường hợp phải chấp nhận như rủi ro, tổn thất do thiên tai, dịch bệnh gây ra. Nhưng, nếu cán bộ, đặc biệt là cán bộ có liên quan đến công tác cho vay nêu cao phẩm chất, đạo đức, tinh thần trách nhiệm sẽ góp phần quan trọng hạn chế được rủi ro. Nhờ chú trọng đến công tác cán bộ, nhất là luôn bồi dưỡng cho họ về phẩm chất, đạo đức, ý thức trách nhiệm nên nhiều TCTD có đội ngũ cán bộ tận tụy với công việc; vì vậy, không những kết quả kinh doanh năm sau luôn cao hơn năm trước mà còn tạo ra bầu không khí lao động, thi đua sôi nổi với quyết tâm "biến cơ hội thành lợi thế, biến thách thức thành động lực phát triển". Nếu cán bộ sa sút về phẩm

chất, đạo đức, thiếu trách nhiệm, tiêu cực thì tai họa cho TCTD là không thể tránh khỏi.

Thực tế cho thấy, một số món vay lớn kém chất lượng, tổn đọng không có khả năng thu hồi và đang có nguy cơ bị mất trắng nhiều tỷ đồng đều xuất phát từ số cán bộ này. Vì vụ lợi, buông lỏng quản lý nên trong quá trình thẩm tra, xét duyệt cho vay, quản lý vốn vay không những họ đã không tuân thủ các quy định hiện hành mà còn dễ dãi, tạo kẽ hở cho khách hàng lợi dụng. Đã có chi nhánh ngân hàng thương mại tuy sai phạm chỉ do một số người gây ra nhưng tính chất nghiêm trọng, mức độ tổn thất thật nặng nề đến nỗi khó có khả năng tự bù đắp được. Trước thực trạng này, thay vì phải làm rõ trách nhiệm, có biện pháp xử lý nhằm ngăn chặn, tránh tái phạm thì một số nơi không những chưa quan tâm đến xử lý cá nhân có sai phạm mà còn lạm dụng nguồn dự phòng để xử lý rủi ro. Phổ biến nhất là: khách hàng là tổ chức, doanh nghiệp chưa bị giải thể, phá sản nhưng nợ tổn đọng của họ tại TCTD lại được xử lý rủi ro đưa ra khỏi nội bảng; vì vậy, không những sai quy định, phản tác dụng mà còn làm phát sinh tâm lý ỷ lại. Chính điều này, đã làm cho một số cán bộ có sai phạm chủ quan, chưa tích cực tìm biện pháp để khắc phục hậu quả do họ đã gây ra mà thường chờ đợi sự cứu giúp từ cấp trên. Vì thế, khoản vay này chưa khắc phục được thì khoản vay khác cũng sai phạm tương tự lại tiếp tục phát sinh làm cho tỷ lệ nợ xấu thực chất chiếm trong tổng dư nợ của một số TCTD luôn ở mức cao hơn rất nhiều so với mức cho phép.

Một số đề xuất

Xuất phát từ tình hình thực tế nêu trên, để hạn chế rủi ro trong cho vay, thiết nghĩ ngoài việc vẫn tiếp tục áp dụng các biện pháp khác, đã đến lúc cần phải chú trọng nhiều hơn, đòi hỏi cao hơn, có thái độ rõ ràng hơn đối với cán bộ của

TCTD:

Một là, về năng lực công tác: Yêu cầu mỗi cán bộ của TCTD, đặc biệt cán bộ có liên quan đến công tác cho vay không những phải thường xuyên nghiên cứu, học tập nắm vững và thực hiện đúng các quy định hiện hành mà còn phải không ngừng nâng cao năng lực công tác, nhất là khả năng phát hiện ngăn chặn những thủ đoạn lợi dụng của khách hàng.

Hai là, về phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm: Yêu cầu mỗi cán bộ của TCTD phải luôn tự tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, nêu cao ý thức trách nhiệm công việc. Cán bộ ở cương vị càng cao, càng phải gương mẫu trong việc thực hiện quy chế cho vay; quy định về bảo đảm tiền vay; quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của TCTD và các văn bản có liên quan khác. Có như vậy, không những giữ vững được phẩm chất đạo đức mà ý thức trách nhiệm cũng được nâng lên, xử lý công việc hiệu quả hơn, khắc phục được tư tưởng ỷ lại, trông chờ tạo ra chuyển biến tích cực trong quản lý.

Ba là, cần quan tâm nhiều hơn đến việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ trong công tác, đồng thời phải căn cứ vào kết quả công tác của họ để có đãi ngộ, đối xử công bằng: Đối với cán bộ có thành tích xuất sắc, cần biểu dương, khen thưởng cả về vật chất lẫn tinh thần tương xứng với kết quả họ mang lại, kể cả việc nâng lương trước hạn hoặc để bạt lên đảm nhiệm ở vị trí cao hơn; đối với cán bộ có sai phạm, tùy theo tính chất, mức độ mà có thể giáo dục thuyết phục hoặc phải xử lý kỷ luật. Có như vậy, không những kỷ cương trong hoạt động tín dụng và uy tín của TCTD sẽ ngày càng nâng cao mà chất lượng tín dụng chắc chắn sẽ được cải thiện đáng kể. ■